

Số: /QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công thương thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính mới ban hành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 57/2025/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương thành phố Hà Nội tại Văn bản số /SCT-VP ngày / /2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 63 thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung (gồm 42 thủ tục hành chính cấp tỉnh; 15 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương, 06 thủ tục hành chính cấp xã) và 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công thương thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội (*Chi tiết tại danh mục kèm theo*).

Điều 2. Sở Công Thương Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

1. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính đã được công bố tại các Quyết định, cụ thể:

- 43 thủ tục số thứ tự 17, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 65, 66, 67 phần A, số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6 phần B, Phụ lục I; số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 25, Phụ lục II kèm theo Quyết định số 931/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố;

- 03 thủ tục số thứ tự 3, 4, 16 phần A, Phụ lục I kèm theo Quyết định số 962/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố;

- 02 thủ tục số thứ tự 35, 36 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND Thành phố;

- 09 thủ tục tại Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND Thành phố.

2. Bãi bỏ 01 thủ tục số thứ tự 1, phần C Phụ lục I tại Quyết định số 931/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; Bãi bỏ 02 thủ tục số thứ tự 41, 42 Phụ lục I tại Quyết định số 962/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố.

Điều 4. Sở Công Thương Hà Nội, Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố và các Sở, cơ quan tương đương Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực: TU, HĐND; | (*để b/c*)
- UBND TP: CT, Các PCT;
- Trung tâm PVHCC: GD, PGD, các phòng, đơn vị thuộc Trung tâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

GIÁM ĐỐC

Cù Ngọc Trang

PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2025
của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (42 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
I.	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện (01 TTHC)						
1.	2.001384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	25 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Nghị định số

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
							146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại
II.	Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng (01 TTHC)						
2.	1.013780	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	Nghị định số 146/2025.NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trọng lĩnh vực công nghiệp và Thương mại; Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
							Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương
3.	1.001335	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	Nghị định số 146/2025.NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trọng lĩnh vực công nghiệp và Thương mại; Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày
4.	1.000667	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
							23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
III. Lĩnh vực Thương mại điện tử (03 TTHC)							
5.	1.002968	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về ứng dụng TMĐT bán hàng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác do thương nhân, tổ chức, cá nhân gửi qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử	- Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử: http://online.gov.vn/ - Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử: http://online.gov.vn/ - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; - Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử.
6.	1.000758	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về website TMĐT bán hàng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác do thương nhân, tổ chức, cá nhân gửi qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử	- Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử: http://online.gov.vn/ - Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử: http://online.gov.vn/ - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;
7.	1.000799	Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website TMĐT	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo đầy đủ, chính xác của thương nhân, tổ chức	- Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử: http://online.gov.vn/ - Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử: http://online.gov.vn/ - Nộp hồ sơ trực	Không thu phí	- Thông tư

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
					tuyên qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử; - Thông tư 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động; - Thông tư 01/2022/TT-BCT ngày 18/01/2022 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT
IV. Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (03 TTHC)							
8.	1.003401	Thu hồi Giấy phép, Giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ	03 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
					tuyển qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
9.	2.000229	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	20 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không quy định	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực thương mại điện tử
10.	2.000210	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	03 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không quy định	- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
							Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
V.	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại (02 TTHC)						
11.	2.000026	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	- Luật Thương mại 2005; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;
12.	2.000133	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	- Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
							động xúc tiến thương mại. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại
VI.	Lĩnh vực Điện (03 TTHC)						
13.	1.013411	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định của Bộ Tài chính	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại
14.	1.013412	Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh	14 ngày làm việc				
15.	0.013416	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày làm việc				
VII.	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu (03 TTHC)						
16.	1.001238	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	03 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Không thu phí	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.		ngoại thương. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP
17.	1.001104	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	03 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. -Thông tư 12/2018/TT-BCT
18.	1.000421	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép quá cảnh hàng hóa	03 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.
VIII. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (03 TTHC)							
19.	1.004021	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch	4.500.000 (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng)	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
				(85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại
20.	1.003992	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	4.500.000 (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng)	Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương; Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương.
21.	1.004007	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	4.500.000 (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng)	
IX.	Lĩnh vực Hóa chất (09 TTHC)						
22.	2.001547	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất của tổ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính Quy định mức thu,	- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
			chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.		- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.	năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa
23.	2.001175	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		
24.	2.001172	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
			phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.		vụ công quốc gia.		chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
25.	1.002758	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
			địa phương đặt trụ sở chính.				
26.	2.001161	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		
27.	2.000652	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
			sở chính.				
28.	1.011506	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.	
29.	1.011507	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
30.	1.011508	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		
X.	Lĩnh vực Kinh doanh khí (09 TTHC)						
31.	2.001424	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Đối với doanh nghiệp, tổ chức: 600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ kinh doanh: 200.000đ/lần thẩm định	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Thông tư số 64/2025/TT-BTC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
32.	1.000491	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Đối với doanh nghiệp, tổ chức: 600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ kinh doanh: 200.000đ/lần thẩm định	ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính
33.	1.000510	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	
34.	1.005184	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu LNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Đối với doanh nghiệp, tổ chức: 600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ kinh doanh: 200.000đ/lần thẩm định	
35.	1.000649	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp;	Đối với doanh nghiệp, tổ chức:	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
		khẩu LNG	và hợp lệ	công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ kinh doanh: 200.000đ/lần thẩm định	
36.	1.005372	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	
37.	1.000706	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Đối với doanh nghiệp, tổ chức: 600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ kinh doanh: 200.000đ/lần thẩm định	
38.	2.000146	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Đối với doanh nghiệp, tổ chức: 600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	kinh doanh: 200.000đ/lần thẩm định	
39.	1.000387	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất nhập khẩu CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	
XI. Lĩnh vực Công nghiệp nặng (01 TTHC)							
40.	1.001158	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa	55 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	-Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ -Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại -Thông tư số

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
							55/2015/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển. -Thông tư số 19/2021/TT-BCT ngày 23/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2015.
XII.	Lĩnh vực an toàn thực phẩm (02 TTHC)						
41.	2.000591	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	25 ngày làm việc (không tính thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương; Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		13/10/2025 của Bộ Công Thương.
42.	2.000535	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	- 03 ngày làm việc đối với các trường hợp: Giấy chứng nhận mất hoặc hỏng; thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh. - 25 ngày làm việc (không tính thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ) đối với trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương; Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 của Bộ Công Thương.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
			trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh hoặc khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực.				

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG (15 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Thương mại quốc tế (15 TTHC)							
1.	2.000255	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	10 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;
2.	2.000370	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	28 ngày làm việc			Không thu phí	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
3.	2.000362	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	28 ngày làm việc			Không thu phí	- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật quản lý
4.	2.000351	Cấp Giấy phép kinh doanh	28 ngày làm việc			Không thu phí	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP					ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
5.	2.000340	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	05 ngày làm việc			Không thu phí	- Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
6.	2.000330	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	28 ngày làm việc với trường hợp phải xin ý kiến UBND Thành phố và 10 ngày làm việc với trường hợp không phải xin ý kiến UBND TP			Không thu phí	-Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp
7.	2.000272	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	20 ngày làm việc			Không thu phí	
8.	2.000361	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	20 ngày làm việc			Không thu phí	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							trong lĩnh vực Công nghiệp và Thương mại
9.	1.000774	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	58 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	- Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật quản lý ngoại thương - Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công
10.	2.000339	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	
11.	2.000334	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến	05 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		mức dưới 500m ²					Thương công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005
12.	2.000322	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	20 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	
13.	2.002166	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	58 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	
14.	2.000665	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.	Không thu phí	
15.	1.001441	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Chi nhánh số 2 - Trung tâm Phục	Lựa chọn một trong các cách thức:	Không thu phí	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				vụ hành chính công TP Hà Nội (85 Dịch Vọng Hậu, Hà Nội).	- Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng DVC quốc gia.		

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (06 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
I.	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (03 TTHC)						
1.	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	Trực tiếp tại Điểm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất; Thông qua dịch vụ bưu chính công ích; Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	1.100.000 <i>(Một triệu, một trăm nghìn đồng)</i>	-Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. -Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. -Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
2.	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.		Trực tiếp tại Điểm Phục vụ hành chính công xã, phường nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất; Thông qua dịch vụ bưu chính công ích; Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	1.100.000 (Một triệu, một trăm nghìn đồng)	-Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. -Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. -Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương
3.	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh		Trực tiếp tại Điểm Phục vụ hành chính	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực	1.100.000 (Một triệu, một trăm nghìn đồng)	-Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
		doanh.		công xã, phường nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất; Thông qua dịch vụ bưu chính công ích; Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.		2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. -Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. -Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương
II. Lĩnh vực Kinh doanh khí (03 TTHC)							
4.	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua	Đối với doanh nghiệp, tổ chức: 600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ kinh	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (ĐVT: đồng)	Căn cứ pháp lý
					dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	doanh: 200.000đ/lần thẩm định	chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính
5.	2.001261	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không thu phí	
6.	2.001270	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Các Chi nhánh - Trung tâm Phục vụ hành chính công TP Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng Dịch vụ công quốc gia.	Đối với doanh nghiệp, tổ chức: 600.000đ/lần thẩm định Đối với hộ kinh doanh: 200.000đ/lần thẩm định	

PHỤ LỤC II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2025
của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND THÀNH PHỐ (03 TTHC)			
I	Lĩnh vực Phát triển và quản lý chợ (01 TTHC)		
1.	1.012569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ.	Nghị định 125/2025-NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính.
II	Lĩnh vực An toàn thực phẩm (02 TTHC)		
2.	2.001293	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương
3.	2.001278	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương